TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số:**111**/2023/HS - ST
Ngày: 12/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Hoài***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Hoàng Văn Long***

2. Ông Lương Anh Dũng

Thư ký phiên tòa: ***Ông Bùi Sơn Dũng*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2023/HS- ST ngày 02/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST - HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, Sinh năm 1990; HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện Y, Tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: P301, số 20 ngách 87/46 ngõ 123 thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Lương Hồng V; có vợ là Đinh Thị H (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: không (danh chỉ bản số 030 do Công an quận H lập ngày 06/01/2023); Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 28/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội - có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Hồng H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2022, do nảy sinh ý định làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức để bán kiếm lời nên Lê Tuấn A đã thuê nhà tại địa chỉ Phòng 301, số nhà 20, ngách 87/46, ngõ 123 Yên Xá, xã T, huyện T, Hà Nội và mua các thiết bị như máy tính, máy in, máy chiếu in UV, hộp mực, giấy ép Plastic để phục vụ việc làm giả con dấu, tài liệu. Sau đó, Tuấn A tạo tài khoản Facebook "Bảo gia" truy cập vào các nhóm làm giả giấy tờ, tài liệu trên mạng xã hội để tìm kiếm khách.

Đến khoảng tháng 12/2022, có 02 người sử dụng tài khoản Facebook (Tuấn A không nhớ thông tin tài khoản Facebook là gì) liên hệ với Tuấn A để làm giả các giấy tờ, tài liệu. Sau đó hai bên thống nhất cùng chuyển sang sử dụng Zalo để liên lạc, trong đó Tuấn A sử dụng tài khoản Zalo "Name" còn 02 người kia sử dụng tài khoản Zalo "Ngô Thanh L" và "Nguyễn Thế T" .

Ngày 28/12/2022, người sử dụng Zalo "Ngô Thanh L" liên lạc và đặt Tuấn A làm giả: 01 giấy xác nhận thông tin về cư trú số 005286/XN đề ngày 23/12/2022 mang tên Nguyễn Việt Đ do Công an Phường M, quận N, Hà Nội xác nhận, có đóng dấu tròn đỏ, có chữ ký mang tên Trung tá Nguyễn Quang C – Trưởng Công an phường M, 01 dấu tròn của Công an phường M, quận N, Hà Nội, 01 dấu chức danh Trung tá Nguyễn Quang C – Trưởng Công an phường với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và yêu cầu Tuấn A mang đến giao tại địa chỉ đối diện số 22 phố N, quận H, Hà Nội, số điện thoại người nhận 0879529661. Người tên Zalo "Nguyễn Thế T" đặt Tuấn A làm giả 01 Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số 112/2022/QĐST-HNGD do Tòa án nhân dân huyện Đ, Thái Nguyên xác nhận đóng dấu tròn đỏ có chữ ký thẩm phán Nguyễn Thúy Q với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và yêu cầu Tuấn A mang đến khu vực số 5 phố Th, quận H, Hà Nội để giao, người nhận có số điện thoại 0989498992.

Tuấn A thực hiện việc làm giả con dấu, tài liệu tại P301, số 20, ngách 87/46 ngõ 123 thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội bằng cách thức sau: Khi nhận thông tin về mẫu hình dấu của khách, Tuấn A sử dụng máy tính chỉnh sửa mẫu hình dấu thông qua ứng dụng "Corel" phù hợp với yêu cầu của khách, sau đó sử dụng giấy nến và máy in nhãn hiệu HP để in ra mẫu hình dấu. Tiếp theo, Tuấn A cho mẫu hình con dấu vào máy chiếu tia UV (còn gọi là máy nấu dấu), đặt mảnh giấy Plastic lên, đổ keo Silicon vào phần hình dấu, tiếp tục đặt thêm mảnh giấy Plasic rồi đặt tấm kính vào và khởi động máy nấu dấu. Sau khoảng 02 phút thì máy tự tắt, thời điểm này phần keo Silicon đã in nổi các thông tin của mẫu hình dấu, Tuấn A lấy con dấu Silicon vừa nấu ra rửa, cắt gọt thành con dấu tròn giả. Đối với các tài liệu giả, Tuấn A sử dụng máy vi tính để truy cập vào mạng Internet tải các mẫu tài liệu về máy hoặc tự soạn thảo sau đó chỉnh sửa các nội dung, thông tin theo yêu cầu của khách rồi in ra, tự ký giả mạo các chữ ký của người có thẩm quyền ký và sử dụng con dấu giả đã làm để đóng lên các tài liệu. Sau khi làm giả con dấu, tài liệu nêu trên cho khách, khoảng 12 giờ cùng ngày, Tuấn A cho các con dấu, tài liệu giả vào hai phong bì để đi giao cho khách như đã thỏa thuận.

Hồi 12h30 ngày 28/12/2022, Tổ Công tác Đội Cảnh sát kinh tế - Công an quận H làm nhiệm vụ tuần tra tại xã T, huyện T, Hà Nội phát hiện Lê Tuấn A đang đứng trước cửa số nhà 20, ngách 87/46, ngõ 123 thôn Y, xã T trên tay cầm 02 (hai) phong bì màu trắng có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong 02 phong bì kích thước (25x20)cm, phong bì thứ nhất có: 01 (một) giấy xác nhận thông tin về cư trú số 005286/XN ngày 23/12/2022 cấp cho Nguyễn Việt Đ, sinh năm: 1988, Nơi ở: TDP số 1, phường M do Công an phường M, quận N, Hà Nội xác nhận; 01 (một) dấu tròn bằng Silicon dẻo in hình Công an phường M; 01 (một) dấu chức danh bằng Silicon để tên Trung tá Nguyễn Quang C – Trưởng Công an phường; Phong bì thứ hai có: 01 (một) Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 112/2022/QĐST-HNGĐ đề ngày 15/9/2022 do Tòa án nhân dân huyện Đ - Thái Nguyên xác nhận. Tại chỗ, Lê Tuấn A khai nhận đây là con dấu, tài liệu giả do Tuấn A làm để mang đi giao bán cho khách, chưa kịp giao thì bị kiểm tra phát hiện. Tổ

công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Lê Tuấn A về trụ sở Công an xã T để làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Tuấn A 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, số ImeiL 359484080969044 (đã qua sử dụng), có sim số: 0359533522.

Ngày 28/12/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Tuấn A tại phòng 301, số 20 ngách 87/46, ngõ 123 thôn Y phát hiện, thu giữ:

- 06 (sáu) con dấu tròn bằng chất dẻo Silicon bên trên in chữ nổi của các cơ quan tổ chức, bao gồm:

+ Dấu tròn bằng chất dẻo bên trên in chữ nổi "Bệnh viện phụ sản Hà Nội".

+ Dấu tròn bằng chất dẻo bên trên in chữ nổi "Phòng Công chứng số một thành phố Hà Nội".

+ Dấu tròn bằng chất dẻo bên trên in chữ nổi "Văn phòng Công chứng Lê Xuân, huyện Thanh Trì, Hà Nội".

+ Dấu tròn bằng chất dẻo bên trên in chữ nổi "Bệnh viện phụ sản Trung ương".

+ Dấu tròn bằng chất dẻo bên trên in chữ nổi "Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh".

+ Dấu tròn bằng chất dẻo bên trên in chữ nổi "Bệnh viện Bưu Điện".

- 01 (một) máy chiếu tia UV, 01 (một) máy in nhãn hiệu HP Laser Jet 1020, 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu HP N246, 01 (một) bàn phím máy tính in chữ Limede, 01 (một) chuột máy tính nhãn hiệu Fuhlen, 01 (một) cây CPU máy tính không rõ nhãn hiệu màu đen đều đã qua sử dụng;

- 01 (một) hộp mực dấu màu đỏ nhãn hiệu Stamp Pad, 01 (một) hộp mực máy in nhãn hiệu TP Link, 01 (một) hộp mực dấu màu đen Elephant, 01 (một) hộp mực dấu màu xanh Elephant đều đã qua sử dung và 20 (hai mươi) tờ giấy ép Plastic khổ (10x7)cm.

Tại Bản kết luận giám định số 957/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"1. Hình dấu tròn "CÔNG AN PHƯỜNG MỄ TRÌ – CÔNG AN QUẬN NAM TỪ LIÊM – TP. HÀ NỘI" trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với hình dấu tròn "CÔNG AN PHƯỜNG MỄ TRÌ – CÔNG AN QUẬN NAM TỪ LIÊM – T.P HÀ NỘI" trên mẫu so sánh ký hiệu M1 **không phải do cùng một con dấu đóng ra.**

2. Hình dấu tròn "TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ T. THÁI NGUYÊN" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 với hình dấu tròn "TÒA ÁN ND HUYỆN ĐẠI TỪ T. THÁI NGUYÊN" trên mẫu so sánh ký hiệu M2 **không phải do cùng một con dấu đóng ra.**

3. Mặt dấu tròn có nội dung "CÔNG AN PHƯỜNG MỄ TRÌ – CÔNG AN QUẬN NAM TỪ LIÊM – TP. HÀ NỘI" cần giám định ký hiệu A3 **không đóng ra** hình dấu tròn "CÔNG AN PHƯỜNG MỄ TRÌ – CÔNG AN QUẬN NAM TỪ LIÊM – T.P HÀ NỘI" trên mẫu so sánh ký hiệu M1.

4. Mặt dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN PHỤ SẢN HÀ NỘI – SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI" cần giám định ký hiệu A4 **không đóng ra** hình dấu tròn "BỆNH VIỆN PHỤ SẢN HÀ NỘI – SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI" trên mẫu so sánh ký hiệu M3.

5. Mặt dấu tròn có nội dung "PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1 – SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HÀ NỘI" cần giám định ký hiệu A5 **không đóng ra** hình dấu tròn "PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1 – SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HÀ NỘI" trên mẫu so sánh ký hiệu M4.

6. Mặt dấu tròn có nội dung "VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ XUÂN" cần giám định ký hiệu A6 không đóng ra hình dấu tròn "VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ XUÂN" trên mẫu so sánh ký hiệu M5.

7. Mặt dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TRUNG ƯƠNG – BỘ Y TẾ" cần giám định ký hiệu A7 **không đóng ra** hình dấu tròn "BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TRUNG ƯƠNG – BỘ Y TẾ" trên mẫu so sánh ký hiệu M6.

8. Mặt dấu tròn có nội dung "NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH BẮC NINH" cần giám định ký hiệu A8 **không**

đóng ra hình dấu tròn "NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH BẮC NINH" trên mẫu so sánh ký hiệu M7.

9. Mặt dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN BƯU ĐIỆN – TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM" cần giám định ký hiệu A9 **không đóng ra** hình dấu tròn "BỆNH VIỆN BƯU ĐIỆN – TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM" trên mẫu so sánh ký hiệu M8."

Tại Bản kết luận giám định số 2274 ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"1. Chữ ký đứng tên Nguyễn Quang C trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1) với chữ ký đứng tên Nguyễn Quang C trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1**) không phải là chữ do cùng một người ký ra.**

2. Chữ ký đứng tên Nguyễn Thúy Q trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A2) với chữ ký đứng tên Nguyễn Thúy Q trên mẫu so sánh (Ký hiệu M2) **không phải là chữ do cùng một người ký ra."**

Tại cơ quan điều tra:

- Lê Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, Tuấn A còn khai nhận đã làm giả và bán cho khách 2 lần khoảng 4 -5 tài liệu nhưng Tuấn A không nhớ đã làm giả tài liệu gì, của cơ quan nào và bán cho ai.

- Chị Nguyễn Phương O, Sinh năm: 1997, HKTT: 8/1/26/43 phố N, phường T, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định là bạn gái sống chung với bị can Lê Tuấn A tại Phòng 301, số nhà 20, ngách 87/46, ngõ 123 thôn Y. Qua điều tra xác định, chị O không hề biết và liên quan đến việc phạm tội của Lê Tuấn A nên không có căn cứ xử lý.

- Công an Phường M, Phòng Công chứng số 1- Sở tư pháp TP. Hà Nội, Bệnh viện Phụ Sản Trung ương, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, Văn phòng công chứng Lê Xuân - huyện Thanh Trì, Bệnh viện Bưu Điện, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – CN Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ- tỉnh Thái Nguyên. Quá trình làm việc đều xác định: các cơ quan tổ chức trên đều bảo quản và sử dụng con dấu theo đúng quy định pháp luật. Quá trình sử dụng và bảo quản chưa xảy ra thất lạc

mất con dấu, mẫu dấu trong bảng kê của cơ quan Công an không phải do con dấu của các cơ quan tổ chức này.

- Ông Nguyễn Quang C – Trưởng Công an phường M và bà Nguyễn Thúy Q - Thẩm phán TAND huyện Đ (nay là thẩm phán TAND TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) đều xác định bản thân ông C và bà Q không ký và ban hành bất cứ tài liệu nào có thông tin như trên.

- Anh Nguyễn Việt Đ, Sinh năm 1988, HKTT: TDP Số 1, phường M và anh Phạm Văn Ka, Sinh năm: 1988, HKTT: Xóm L, xã M, huyện Đ, Thái Nguyên không biết và không liên quan gì đến các tài liệu giả thu giữ của Lê Tuấn A và các đối tượng thuê Tuấn A làm giả tài liệu nên cũng không có căn cứ xử lý.

- Đối với các đối tượng sử dụng Zalo với người tên "Ngô Thanh L", "Nguyễn Thế T" thuê Tuấn A làm giả tài liệu, con dấu chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến các đối tượng này để điều tra làm rõ sau.

- Điện thoại di động, máy tính và các vật chứng khác thu giữ của Lê Tuấn A đều liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 96/CT - VKSTT ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm a khoản 3 điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

- Xử phạt bị cáo từ 42 – 48 tháng tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động, máy tính, máy in, máy chiếu bị cáo sử dụng để làm giả tài liệu con dấu; Tịch thu lưu hồ sơ vụ án các mẫu dấu và tài liệu bị cáo làm giả và tịch thu tiêu hủy các hộp mực dấu đã thu giữ .

* Ông Vũ Hồng H lập luận: Việc truy tố và xét xử bị cáo với tội danh điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tôi, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác được thu thập trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng tháng 12/2022, tại P301, số 20 ngách 87/46 Ngõ 123 thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội, Lê Tuấn A đã có hành vi làm giả 07 mẫu dấu tròn đỏ của: Công an phường M, quận N , Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên; Bệnh viện phụ sản Hà Nội, Phòng công chứng số 1 – Sở tư pháp; Văn phòng công chứng L; Bệnh viện phụ sản trung ương – Bộ y tế; Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam chi nhánh Bắc Ninh; Bệnh viện Bưu điện; 01 dấu chức danh Trung tá Nguyễn Quang C – Trưởng Công an phường và làm giả 02 tài liệu gồm giấy xác

nhận thông tin về cư trú của Công an phường M, quận N và 01 quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Đ, Tỉnh Thái Nguyên để bán qua mạng xã hội để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 341 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm sự hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức xã hội. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng »*. Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- 02 phong bì kích thước (25x20)cm, 07 hình tròn con dấu, 01 dấu chức danh bằng chất liệu nhựa dẻo và 02 tài liệu giả thu giữ của Lê Tuấn A tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

- 01 máy chiếu tia UV, 01 máy in nhãn hiệu HP Laser Jet 1020, 01 màn hình máy tính nhãn hiệu HP N246, 01 bàn phím máy tính in chữ Limede, 01 chuột máy

tính nhãn hiệu Fuhlen, 01 cây CPU máy tính không rõ nhãn hiệu màu đen là các công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, số ImeiL 359484080969044 (đã qua sử dụng), có sim số: 0359533522, bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội trao đổi với các đối tượng để làm các con dấu, tài liệu giả nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 hộp mực dấu màu đỏ nhãn hiệu Stamp Pad, 01 hộp mực máy in nhãn hiệu TP Link, 01 hộp mực dấu màu đen Elephant, 01 hộp mực dấu màu xanh Elephant đều đã qua sử dung và 20 (hai mươi) tờ giấy ép Plastic khổ (10x7)cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

- Chị Nguyễn Phương O là bạn gái sống chung với bị cáo tại Phòng 301, số nhà 20, ngách 87/46, ngõ 123 thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội. Qua điều tra xác định, chị O không biết, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

- Anh Nguyễn Việt Đ, anh Phạm Văn K quá trình điều tra xác định anh Đ và anh K không biết, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

- Các đối tượng sử dụng tài khoản zalo "Ngô Thanh L", "Nguyễn Thế T" là các đối tượng thuê Tuấn A làm giả tài liệu, con dấu chưa xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra đã tách hành vi và các tài liệu liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 2 lần làm giả 4 -5 tài liệu bán cho khách, bị cáo không nhớ đã làm giả tài liệu gì, của cơ quan nào, bán cho ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ. HĐXX không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự :

Xử phạt bị cáo **42 (bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 02 phong bì kích thước (25x20)cm, 07 hình tròn con dấu, 01 dấu chức danh làm bằng chất dẻo và 02 tài liệu làm giả thu giữ của Lê Tuấn A.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 máy chiếu tia UV đã qua sử dụng, 01 máy in nhãn hiệu HP Laser Jet 1020 đã qua sử dụng, 01 màn hình máy tính nhãn hiệu HP N246 đã qua sử dụng, 01 bàn phím máy tính in chữ Limede đã qua sử dụng, 01 chuột máy tính nhãn hiệu Fuhlen đã qua sử dụng, 01 cây CPU máy tính không rõ nhãn hiệu màu đen đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, số ImeiL 359484080969044 (đã qua sử dụng), có sim số: 0359533522,

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp mực dấu màu đỏ nhãn hiệu Stamp Pad, 01 hộp mực máy in nhãn hiệu TP Link, 01 hộp mực dấu màu đen Elephant, 01 hộp mực dấu màu xanh Elephant đều đã qua sử dung và 20 (hai mươi) tờ giấy ép Plastic khổ (10x7)cm

(Các vật chứng hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2023).

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Bị cáo.*